

Số : 127 /DHG-AC

V/v giải trình số liệu tài chính do Công ty  
CBTT so với BCTC kiểm toán năm 2014

Cần Thơ, ngày 19 tháng 03 năm 2015

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Thông tư 52/2012/TT-BTC ban hành ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Nay, Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang giải trình về việc số liệu tài chính trên Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 do Công ty CBTT so với BCTC kiểm toán theo chi tiết như sau:

**Báo cáo tài chính riêng**

Tên chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	679.404.412.556	679.418.405.892	(13.993.336)	0.00%

- Chỉ tiêu 50 giảm do chênh lệch điều chỉnh tăng chi phí khác

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Tên chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	3.958.709.910.419	3.946.892.916.551	11.816.993.868	0.30%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	3.912.518.144.475	3.913.071.904.475	(553.760.000)	-0.01%
Giá vốn hàng bán	11	1.781.997.126.034	1.782.430.489.690	(433.363.656)	-0.02%
Chi phí bán hàng	24	1.098.587.377.918	1.097.328.767.053	1.258.610.865	0.11%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	312.775.808.459	312.477.242.176	298.566.283	0.10%
Thu khác	40	32.980.122.060	33.637.275.529	(657.153.469)	-1.95%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	721.937.158.214	724.271.885.175	(2.334.726.961)	-0.32%

bày lại để đảm bảo tính so sánh của báo cáo tài chính.

Việc trình bày lại này không ảnh hưởng đến lợi nhuận thuần và chi phí thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang xin giải trình.

Trân trọng kính chào./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu AT, AC

*u*  
TỔNG GIÁM ĐỐC



*Lê Chánh Đạo*

